

TRONG SỐ NÀY

Thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn

Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020

Thúc đẩy phát triển thị trường thương mại nông sản

Văn bản pháp quy nông nghiệp và phát triển nông thôn mới ban hành tháng 7/2018

THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP



Toàn cảnh hội nghị



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu chỉ đạo hội nghị

Hội nghị toàn quốc về “Thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp” tổ chức tại Lâm Đồng cuối tháng 7/2018 được xem như “Hội nghị Diên Hồng” cho các doanh nghiệp (DN) nông nghiệp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã “đặt hàng” cho ngành nông nghiệp 10 năm tới phải đứng vào nhóm 15 nước phát triển nhất thế giới, trong đó lĩnh vực chế biến nông sản đứng vào nhóm 10 nhất thế giới.

Thực trạng đầu tư của doanh nghiệp vào lĩnh vực nông nghiệp

Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cả nước hiện có hơn 49.600 doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, chiếm 8% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Các doanh nghiệp này đã góp phần quan trọng trong nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, sử dụng đất, đã tạo ra hơn 4,5 triệu việc làm, chiếm 32,5% tổng lao động, chuyển đổi mô hình sản xuất gắn liền với quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nông thôn, nâng cao chất lượng, hiệu quả ngành nông nghiệp.

Tính đến tháng 07/2018, các doanh nghiệp FDI đã đầu tư 3,37 tỷ USD vào lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp. Trong đó, có đến 92% là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, doanh nghiệp lớn chưa tới 6%. Mặc dù Nghị định 57/2018/NĐ-CP (Nghị định 57) về chính sách khuyến

khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn đã được Chính phủ ban hành tháng 4/2018, thay thế Nghị định 210/2013/NĐ-CP với nhiều ưu đãi về miễn tiền thuê đất, cắt giảm thủ tục hành chính, hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ đào tạo... Tuy nhiên, việc tiếp cận, thực thi chính sách này tiếp tục là bài toán đặt ra cho ngành.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng nhấn mạnh ‘doanh nghiệp mới chủ tập trung đầu tư ở một số ngành chế biến, chế tạo các sản phẩm nông lâm thủy sản, việc chuyển dịch hình thức sản xuất sang doanh nghiệp diễn ra còn khá chậm (*chỉ có 7.600 doanh nghiệp*). Cùng với đó, doanh thu của các doanh nghiệp có xu hướng tăng nhưng tổng lợi nhuận lại giảm gần 60% trong giai đoạn từ 2008-2016 và tỷ lệ doanh nghiệp thua lỗ tăng khoảng 28% trong cùng quãng thời gian trên’.

Những khó khăn chính cản trở doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp

- (i) Nhà đầu tư còn gặp khó khăn trong vấn đề tiếp cận đất đai để tổ chức sản xuất.
- (ii) Khó tiếp cận tín dụng, trong khi thuế và chi phí chưa hợp lý.
- (iii) Ngành công nghiệp cơ khí hỗ trợ cho nông nghiệp còn kém phát triển, phần do chưa được quan tâm khuyến khích đầu tư chế tạo, sản xuất.
- (iv) Hầu hết các doanh nghiệp hiện phải nhập khẩu giống cây trồng, vật nuôi từ nước ngoài

(v) Chuỗi liên kết chưa bền vững kéo theo thị trường tiêu thụ chưa ổn định.

(vi) Đa số trình độ nhân lực tham gia vào còn thấp, thích tự do

(vii) Ưu đãi về đầu tư vào ngành chưa đủ mạnh

(viii) Hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh chưa đồng bộ và phát triển

(ix) Nhiều thủ tục hành chính còn bất hợp lý

(x) Vấn đề an toàn thực phẩm, yếu kém trong quản lý nhà nước và truyền thông

Thách thức và giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp

Tham dự hội nghị, ông Ousmane Dione chỉ ra rằng: ngành nông nghiệp Việt Nam đang đối mặt với 3 thách thức lớn gồm:

- (i) Chuỗi giá trị nông nghiệp đang phân tán, rời rạc;
- (ii) Đầu tư nước ngoài trong nông nghiệp chiếm tỷ trọng nhỏ;
- (iii) Giá trị đầu tư vào toàn nông nghiệp cũng còn hạn chế.

Ông Ousmane Dione gợi ý: Chính phủ phải đóng vai trò tích cực để tăng cường chính sách và đối thoại để có chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài và nông nghiệp rõ ràng; tạo niềm tin để doanh nghiệp duy trì hoạt động đầu tư nông nghiệp; hỗ trợ phát triển liên kết giữa các hoạt động đầu tư nước ngoài và khu vực tư nhân địa phương; có biện pháp để giảm chi phí thương mại...



Ông Ousmane Dione - Giám đốc Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam - phát biểu tại hội nghị

Xác định giải pháp

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng yêu cầu, xác định rõ giải pháp trước mắt và lâu dài để thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp cũng như những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp. Cần tính đến các giải pháp tổng thể về quy hoạch, phát triển kết cấu hạ tầng, khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp, nâng cao năng lực dự báo, đổi mới công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường...”, Phó Thủ tướng đề nghị. Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, cần chỉ rõ các giải pháp để doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu trong lĩnh vực nông nghiệp. Tạo dựng được các thương hiệu Việt có uy tín trên thị trường quốc tế.

“Lĩnh vực nông nghiệp sẽ không thể phát triển bền vững nếu không tập trung tái cấu trúc ngành, lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp, gắn với nhu cầu thị trường trong nước và thế giới, gắn với điều kiện phát triển của từng vùng, từng địa phương, gắn với ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp sẽ đảm nhận vai trò trung tâm, từ cung cấp vốn, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo nhân lực, cung cấp các dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất - chế biến - bảo quản - đến tìm kiếm thị trường, xây dựng

thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm - tạo thành một chu trình khoa học, khép kín” Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng khẳng định.

Hoàn thiện hệ thống pháp chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư vào nông nghiệp là yêu cầu cấp thiết. Phải đầu tư phát triển nông nghiệp theo chiều sâu trên cơ sở đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và nguồn nhân lực có chất lượng cao trong mọi quy trình từ sản xuất, thu hoạch, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Đổi mới tổ chức sản xuất, cách thức tổ chức chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp.



Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng phát biểu tại hội nghị

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nhấn mạnh: Sự nghiệp phát triển nông nghiệp rất cần huy động hình thức công tư. Phải huy động tất cả các lực lượng tham gia thì mới có đủ tiềm lực đầu tư và không chỉ đầu tư mà quan trọng nhất, đó là quản trị sau đầu tư và quản trị bền vững. Đây là một xu hướng và là giải pháp nội thân để tiếp cận, tạo động lực và quản trị xã hội với nền kinh tế thị trường”.



Công ty Cổ phần Lavifood, Viện Kinh tế Nông nghiệp Hữu cơ cùng Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn đã bắt tay “hợp tác thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, hợp tác liên kết phát triển nông nghiệp nông thôn”.

Chính sách hỗ trợ

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước. Tại hội nghị Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh ‘Nhà nước trao quyền cho thị trường nhiều hơn. Chính phủ chỉ đóng vai trò kiến tạo, tức là tạo điều kiện và hỗ trợ chứ không phải làm thay vai trò thị trường. Thủ tướng nêu rõ, cần tuyên chiến với nạn tín dụng đen ở nông thôn. Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh chính sách thuế hợp lý nhằm khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp’.

Thủ tướng kêu gọi cộng đồng DN, doanh nhân phát huy tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo, đạo đức kinh doanh, xây dựng văn hóa DN; say mê hơn nữa với nghề để thúc đẩy thành công.

- Gắn kết với chuỗi giá trị toàn cầu

- Nghiên cứu xây dựng 3 ngành chế biến đứng vào top 5 của thế giới: Rau củ quả, thủy hải sản và dược liệu, cùng một số sản phẩm thế mạnh khác như tôm, gạo...

Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020

Bộ Nông nghiệp &PTNT ban hành Kế hoạch hành động (KHHĐ) thực hiện Nghị quyết số 43/2017 /QH 14 ngày 21/6/2017 của Quốc Hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP) giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 2250/QĐ-BNN-QLCL. Với mục đích tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động trong ngành nông nghiệp &PTNT cũng như toàn xã hội về công tác đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản. Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong thời gian qua.

Bộ trưởng yêu cầu các cơ quan, đơn vị theo phân công tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nhiệm vụ theo phân công. Quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị theo phân công phải thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, bổ sung, cập nhật những chủ trương, chỉ đạo mới đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi thực hiện.



KHHĐ nêu rõ những nhiệm vụ chính để đẩy mạnh thực hiện chính sách ATTP: cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách pháp luật về ATTP, chính sách khuyến khích hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, liên kết chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn và kiện toàn tổ chức bộ máy thực thi chính sách pháp luật về ATTP. Cần làm tổ chức giám sát, kiểm soát ATTP theo quá trình sản xuất kinh doanh dựa trên phân tích nguy cơ, truy suất nguồn gốc thực phẩm và phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; Tăng cường năng lực quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm an toàn thực phẩm tại các tuyến, đặc biệt là tuyến huyện, xã. Đẩy mạnh công tác

phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật và truyền thông, quảng bá nông sản thực phẩm an toàn;

Thực hiện các nhiệm vụ này cần gắn kết chặt chẽ việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Phối hợp chặt giữa các Bộ/Ban/Ngành/Hội và các cơ quan truyền thông trên cơ sở phân

công, phân cấp quản lý, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa nền hành chính, để cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng dẫn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo ATTP; Tập trung nguồn lực cho đào tạo cán bộ và đầu tư nâng cấp các phòng kiểm nghiệm của Ngành đạt tiêu chuẩn quốc tế về phòng kiểm nghiệm kiểm chứng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

Bộ Nông nghiệp và PTNT đề xuất bỏ 152 nhóm hàng phải kiểm tra chuyên ngành

Về thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia (NSW), Bộ Nông nghiệp &PTNT đặt mục tiêu: Các thủ tục hành chính liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập và quá cảnh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành của Bộ được thực hiện thông qua NSW dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Triển khai NSW đảm bảo mục tiêu yêu cầu và lộ trình Kế hoạch tổng thể, sẵn sàng về mặt kỹ thuật để trao đổi thông tin với các đối tác thương mại trong và ngoài ASEAN theo các hiệp định, thỏa thuận và cam kết quốc tế. Hoàn thành triển khai mở rộng trên phạm vi toàn quốc đối với 9 TTHC đã triển khai giai đoạn thí điểm, và mở rộng đối với 24 TTHC mới.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì hội nghị trực tuyến về “Thúc đẩy cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại”.

Để tạo thuận lợi cho cộng đồng DN, Bộ Nông nghiệp &PTNT đề xuất loại 152 nhóm hàng hóa, sản phẩm khỏi Danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ (chiếm 60,6% tổng số nhóm hàng phải KTCN hiện nay).

Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính kiểm tra chuyên ngành, Bộ NN&PTNT cho hay, Bộ hiện có 64 thủ tục hành chính (TTHC) liên quan tới kiểm tra

chuyên ngành. Cụ thể, lĩnh vực kiểm dịch có 23 thủ tục; kiểm tra chất lượng hàng hóa có 30 thủ tục; kiểm tra an toàn thực phẩm có 11 thủ tục.

Sau khi thực hiện rà soát, Bộ này đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 35 TTHC (đạt 54,6%).

Ban hành 140 quy chuẩn, tiêu chuẩn

Để cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; cải cách toàn diện quy định về quản lý đối với hàng hóa xuất nhập khẩu chuyên ngành của lĩnh vực Nông nghiệp &PTNT, Bộ tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất bãi bỏ 50% số điều kiện kinh doanh đang gây cản trở, khó khăn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của DN, thúc đẩy đầu tư, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Thay đổi căn bản phương thức quản lý, KTCN, thực hiện trên cơ sở quản lý rủi ro; dựa trên mức độ tuân thủ của DN; tăng cường việc công nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp; đẩy mạnh việc xã hội hóa công tác khảo nghiệm, kiểm nghiệm các mặt hàng phải KTCN; điện tử hoá thủ tục quản lý, kiểm tra chuyên ngành.

Đồng thời cắt giảm, đơn giản hóa 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục KTCN; khắc phục chong chéo KTCN đối với mặt hàng chịu sự kiểm tra chuyên ngành của nhiều cơ quan.

Hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật như: Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh (Luật Chăn nuôi, Luật Trồng trọt, Nghị định sửa đổi một số Nghị định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp); sửa đổi, bổ sung 6 thông tư của Bộ liên quan tới kiểm tra chuyên ngành.

Đáng chú ý, Bộ NN&PTNT đặt mục tiêu xây dựng, ban hành 13 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và 127 tiêu chuẩn Việt Nam liên quan đến kiểm tra chuyên ngành.

THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG XUẤT KHẨU NÔNG SẢN

Thư trưởng Trần Thanh Nam có ý kiến chỉ đạo việc xây dựng các đề án: (i) thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nông sản; (ii) nâng cao năng lực chế biến nông sản và (iii) phát triển nông nghiệp hữu cơ tại thông báo 4344/TB-BNN-VP.

Ngày 23/7/2018, Bộ trưởng đã phê duyệt quyết định thành lập tổ biên soạn Đề án thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nông sản và giao Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản chủ trì phối hợp với các đơn vị hoàn thiện trong tháng 7/2018.

Đối với Đề án 'Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nông sản', một trong những trọng tâm là phải đánh giá được nhu cầu tiềm năng tiêu thụ sản phẩm nông sản trên thế giới và năng lực sản xuất trong nước có thể đáp ứng nhu cầu của thị trường. Xác định thời cơ, thách thức trong xuất khẩu nông sản để xác định mặt hàng chủ lực với lợi thế cạnh tranh vào các thị trường trọng điểm, thị trường ngách và thị trường tiềm năng. Rà soát hệ thống tiêu chuẩn chất lượng thích



ứng với các thị trường. Đặc biệt chú ý giải pháp xây dựng vùng nguyên liệu an toàn, đảm bảo tiêu chuẩn phục vụ xuất khẩu. Nghiên cứu giải pháp phát triển hệ thống và giảm chi phí logistic, xây dựng thương hiệu.

Cần phải bổ sung vai trò của Hiệp hội ngành hàng trong việc tiên phong nắm bắt, cung cấp thông tin thị trường, đấu tranh và bảo vệ quyền lợi cho doanh nghiệp.

XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Xuất khẩu nông lâm thủy sản 7 tháng tăng 7,8%

Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản 7 tháng năm 2018 đạt 22,197 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2017.

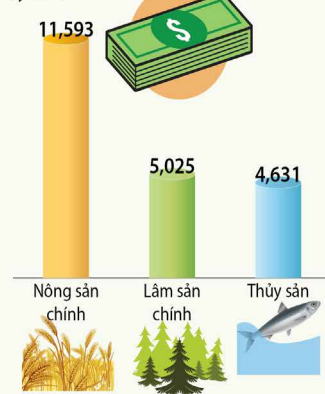


- Xuất khẩu 7 tháng đầu năm 2018 đạt 22,2 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2017.
- Gạo: ước đạt 3,87 triệu tấn và 1,96 tỷ USD, tăng 12,2% về khối lượng và 29,2% về giá trị so với cùng kỳ 2017),
- Rau quả (ước đạt 2,28 tỷ USD, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm 2017),
- Cao su: xuất khẩu đạt 706,92 nghìn tấn, trị giá 1 tỷ USD, tăng 11,7% về lượng, nhưng giảm 9,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2017.
- Các loại lâm sản chính (kim ngạch ước đạt 5,03 tỷ USD, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm 2017),
- Thủy sản (ước đạt 4,63 tỷ USD, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2017). Trong đó, Cá tra: đạt gần 1.2 tỷ USD, tăng 19,3% so với cùng kỳ năm 2017.

Kim ngạch xuất khẩu qua các năm (tỷ USD)

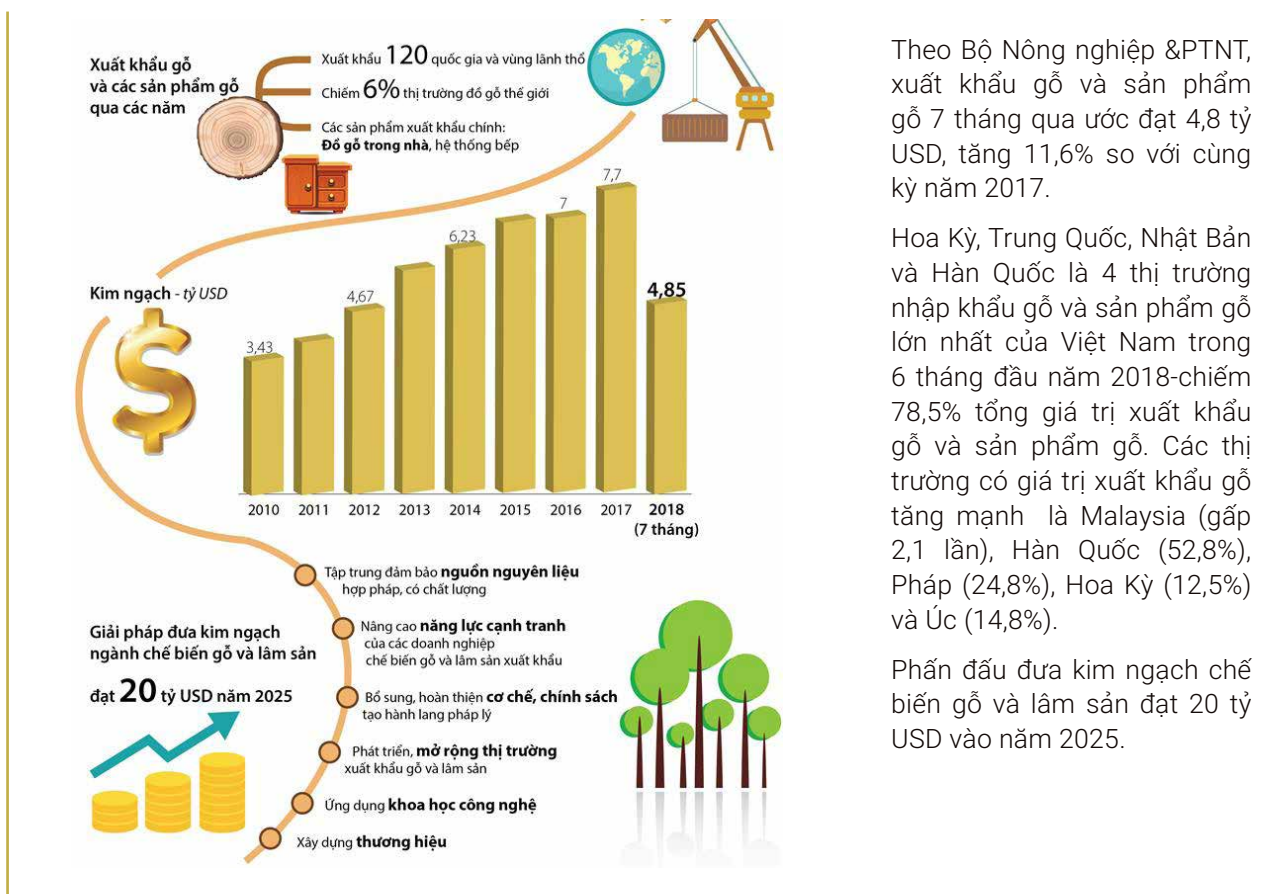


Giá trị xuất khẩu các mặt hàng chính (tỷ USD)



Nguồn: Bộ Nông nghiệp và PTNT

XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM TỪ GỖ



Theo Bộ Nông nghiệp &PTNT, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ 7 tháng qua ước đạt 4,8 tỷ USD, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm 2017.

Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc là 4 thị trường nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2018-chiếm 78,5% tổng giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ. Các thị trường có giá trị xuất khẩu gỗ tăng mạnh là Malaysia (gấp 2,1 lần), Hàn Quốc (52,8%), Pháp (24,8%), Hoa Kỳ (12,5%) và Úc (14,8%).

Phấn đấu đưa kim ngạch chế biến gỗ và lâm sản đạt 20 tỷ USD vào năm 2025.

HỢP TÁC QUỐC TẾ

KỶ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG GEF6 VÀ CAM KẾT MẠNH MẼ CỦA VIỆT NAM VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Phát biểu tại hội nghị, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh “Là một quốc gia đang phát triển, Việt Nam phải đối mặt với nhiều vấn đề về suy thoái, ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Mặc dù còn nhiều khó khăn, hạn chế về nguồn lực, Chính phủ Việt Nam đã kiên quyết triển khai lồng ghép các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, huy động các nguồn lực, sự sáng tạo, chung tay của cả cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Chúng ta kiên quyết không đánh đổi môi trường để phát triển kinh tế, làm ảnh hưởng tới phát triển bền vững”.

Trong Chu kỳ 6 của GEF, Việt Nam được phân bổ hơn 26 triệu USD cho 3 lĩnh vực: BĐKH hơn 11 triệu USD, suy thoái đất hơn 1,5 triệu USD và đa dạng sinh học hơn 13 triệu USD. Đến hết năm 2016, Văn phòng GEF Việt Nam đã đồng thuận 15 dự án với số kinh phí trong hệ thống phân bổ nguồn lực minh bạch (STAR) là 24,6 triệu USD, trong đó GEF toàn cầu đã đồng thuận 6 dự án với tổng số kinh phí trong STAR là hơn 18,8 triệu USD. Ngoài ra, trong Chu kỳ này, GEF còn tài trợ cho Việt Nam gần 15 triệu USD đối với các lĩnh vực: hóa chất và chất thải, các vùng nước quốc tế, quản lý rừng bền vững, các cách tiếp cận tổng hợp.

Việt Nam là một trong những thành viên sớm gia nhập GEF (05/12/1994), đã và đang chủ động, tích



Với vai trò chủ nhà, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho biết, Việt Nam đang nỗ lực thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs 2030), cam kết tại COP-21 về biến đổi khí hậu.

cực triển khai các chính sách đổi mới của GEF như: Xây dựng các dự án tổng hợp đa lĩnh vực, tham gia có hiệu quả các diễn đàn và các hoạt động hỗ trợ của GEF tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ TN&MT làm đầu mối GEF quốc gia.

Kể từ khi hoạt động, GEF Việt Nam đã vận động tài trợ được 457,18 triệu USD để thực hiện 107 dự án về môi trường trong nhiều ngành, lĩnh vực và tại nhiều

địa phương, đóng góp quan trọng và tích cực trong việc giải quyết các vấn đề môi trường ở Việt Nam nói riêng và giải quyết các vấn đề môi trường toàn cầu nói chung. Trong đó, có 56 dự án quốc gia với tổng kinh phí là 153,8 triệu USD và 47 dự án khu vực và toàn cầu với tổng tài trợ là 294 triệu USD; ngoài ra còn có 4 dự án từ Quỹ BDKH đặc biệt (SCCF) cho 2 dự án quốc gia với tổng tài trợ khoảng 8 triệu USD và 2 dự án khu vực/toàn cầu với tổng tài trợ khoảng 1 triệu USD.

CHÍNH SÁCH MỚI BAN HÀNH VỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÁNG 7/2018

Ngày ban hành	Nội dung
Thủ tướng Chính phủ	
31/07/2018	Quyết định 30/2018/QĐ-TTg về việc quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ương tạo công nghệ, ương tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; đổi mới công nghệ; phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất các dự án đầu tư
25/07/2018	Quyết định 911/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Trà Khúc
23/07/2018	Công văn 933/TTg-NN về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.
18/07/2018	Chỉ thị 21/CT-TTg về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm giảm chi phí logistics, kết nối hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông.
16/07/2018	Quyết định 868/QĐ-TTg sửa đổi Quyết định 1168/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020.
16/07/2018	Quyết định 869/QĐ-TTg Thành lập Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm tỉnh Bạc Liêu
13/07/2018	Chỉ thị 20 /CT-TTg về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.
12/07/2018	Quyết định 28/2018/QĐ-TTg về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước.
06/07/2018	Quyết định 826/QĐ-TTg về việc bổ nhiệm lại ông Lê Quốc Doanh giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
Chính phủ	
31/07/2018	Nghị quyết 100/NQ-CP về việc phê duyệt Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập
26/07/2018	Nghị quyết 96/NQ-CP của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình
06/07/2018	Nghị quyết 89/NQ-CP về việc gia nhập Hiệp định về Biện pháp quốc gia có cảng nhằm ngăn chặn, chống lại khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO).
05/07/2018	Nghị định 98/2018/NĐ-CP về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.
30/06/2018	Nghị định số 97/2018/NĐ-CP về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.
30/06/2018	Nghị định số 96/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi
25/06/2018	Nghị định số 89/2018/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới
Văn phòng Chính phủ	
31/07/2018	Thông báo số 268/TB-VPCP về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020
27/07/2018	Thông báo 263/TB-VPCP 2018 kết luận của Phó Thủ tướng thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực Nông nghiệp
19/07/2018	Thông báo 254/TB-VPCP về kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị toàn quốc về phát triển bền vững năm 2018.
16/07/2018	Công văn 6702/VPCP-CN về việc hướng dẫn mẫu biểu văn bản liên quan đến quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.
25/06/2018	Công văn 5995/VPCP-NN về việc sử dụng biểu trưng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
25/07/2018	Quyết định số 2952/QĐ-BNN-TT Về việc công nhận chính thức giống cây trồng nông nghiệp mới: Ngô đường lai Hi-Brix 53
23/07/2018	Công văn 5570/BNN-PC Triển khai thực hiện nhiệm vụ CP, TTg về rà soát cắt giảm mặt hàng kiểm tra chuyên ngành.
23/07/2018	Quyết định 2926/QĐ-BNN-CBTNS thành lập tổ biên tập xây dựng đề án "Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu NS"
18/07/2018	Thông báo 5438/TB-BNN-VP về Ý kiến chỉ đạo của TT Lê Quốc Doanh về xử lý chất thải trong chăn nuôi
18/07/2018	Quyết định 2876/QĐ-BNN-TCCB Ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ NN và PTNT.
16/07/2018	Công văn 5341/BNN-HTQT Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA hàng Quý và thông báo đầu mối liên hệ báo cáo.
16/07/2018	Công văn 5339/BNN-XD về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế công trình thủy lợi.
13/07/2018	Công văn 5283/BNN-KTHT về việc xây dựng Đề án chuyển đổi ngành nghề và tạo việc làm cho lao động nông nghiệp, nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
12/07/2018	Quyết định 2767/QĐ-BNN-KTHT Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành thay thế, bị thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12/07/2018	Thông báo 5277/TB-BNN-VP Ý kiến kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của Tổng cục Thủy sản
12/07/2018	Quyết định 2767/QĐ-BNN-KTHT Công bố thủ tục hành chính ban hành thay thế, bị thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và PTNT
10/07/2018	Quyết định 2713/QĐ-BNN-TCTL Ban hành Kế hoạch hành động gà voi, sừng tê giác giai đoạn 2018 – 2020
10/7/2018	Thông báo số 5213/TB-BNN-VP về Ý kiến kết luận của Bộ trưởng tại hội nghị sơ kết công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018
10/07/2018	Báo cáo 5200/BC-BNN-TCLN về Tình hình thực hiện Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015-2020
10/07/2018	Thông tư 07/2018/TT-BNNPTNT quy định về kiểm tra tạp chất trong tôm và sản phẩm tôm.
09/07/2018	Công văn 5161/BNN-TCTL về việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định 129/2017/NĐ-CP.
02/07/2018	Công văn 5004/BNN-QLCL về việc triển khai thực hiện Nghị định 74/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 132/2008/NĐ-CP.
28/06/2018	Tổng cục Lâm nghiệp ban hành Công văn 1037/TCLN-KHTC về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2019.
25/06/2018	Công văn 4836/BNN-VPĐP V/v báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (2016-2018)
Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
26/06/2018	Công văn 4347/BKHĐT-KTĐPLT về việc hướng dẫn đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020.
Bộ Tài Chính	
26/06/2018	Công văn 7602/BTC-HCSN về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 27/04/2018 phê duyệt Đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020.
25/06/2018	Thông tư số 56/2018/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan TW thực hiện thẩm định
Bộ Công Thương	
19/07/2018	Thông tư 18/2018/TT-BCT quy định về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công thương
Ủy ban Dân tộc	
12/07/2018	Quyết định 420/QĐ-UBDT về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025" năm 2018.